

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2024 – 2025

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch số 3308/KH-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2019 của UBND thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT 2018);

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 03 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của UBND Tp.HCM về Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Văn bản số 1019/GDĐT ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6 về hướng dẫn thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Văn bản số 1081/GDĐT ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6 về hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh Bậc trung học cơ sở từ năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Văn bản số 1136/GDĐT-THCS ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6 về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục Bậc trung học cơ sở năm học 2024 – 2025.

Trường THCS Văn Thân xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2024 – 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và nhà trường.

2. Phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc thực hiện chương trình; khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện các phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường; bảo đảm tính dân chủ, thống nhất giữa các tổ chuyên môn và các tổ chức đoàn thể, phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

I. Học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số HS/lớp	Số HS lưu ban NH 2023-2024
		Tổng	Nữ	Dân tộc		
6	6	264	119	81	44/lớp	15
7	10	432	199	111	43/lớp	11
8	7	298	136	78	42/lớp	3
9	6	255	130	48	42/lớp	0
TC	29	1249	584	318		29

II. Công chức, viên chức và người lao động

1. Giáo viên

S TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
I	Giáo viên	48		6	40	2		
1	Công nghệ & Tin học	5			4	1		
2	GDCD&Lịch sử-Địa lý	6		2	4			
3	KHTN	9		1	7	1		
4	Ngoại ngữ	7			7			
5	Toán	7		1	6			
6	Ngữ văn	8		2	6			
7	Văn -Thê-Mĩ	6			6			

2. Cán bộ - Nhân viên

S TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
I	Cán bộ quản lý	2		1	1			
1	Hiệu trưởng	1			1			
2	Phó hiệu trưởng	1		1				
II	Nhân viên	13			4		1	8
1	Nhân viên văn thư	1			1			
2	Nhân viên kế toán	1			1			
3	Thủ quỹ	1			1			
4	Nhân viên y tế	0						
5	Nhân viên thư viện	1			1			
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	1						1
7	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người huyết tật	1					1	
8	Nhân viên công nghệ thông tin	0						
9	Khác: Bảo vệ, phục vụ, học vụ, quản sinh	7						7

III. Cơ sở vật chất

Diện tích trường (m2)	Số phòng thí nghiệm (L, H, S)	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính	Số phòng chức năng	Diện tích nhà ăn (m2)	Diện tích khu bán trú (m2)
3839,3	3	1	1	7	0	0

- Phòng Y tế: 01
- Phòng Truyền thống: 01
- Phòng Tư vấn tâm lý: 01
- Phòng Hội trường: 01
- Nhà thi đấu đa năng: 01
- Phòng Thư viện: 01
- Phòng bộ môn Âm nhạc: 01
- Phòng bộ môn Mỹ thuật: 01
- Phòng bộ môn Toán: 00
- Phòng bộ môn Văn, sử, địa: 01
- Phòng bộ môn Công nghệ: 01

- Trang thiết bị dạy học:

+ Bảng tương tác: 01

+ Máy chiếu: 02

+ Máy vi tính: 57

+ Tivi: 28

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025

Ngày tựu trường	HK I	HK II
26/8/2024 (Ổn định tổ chức lớp)	Từ ngày 05/09/2024 đến ngày 12/01/2025 (18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).	Từ ngày 13/01/2025 đến trước ngày 31/5/2024 (17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Ngày bế giảng năm học	Các kỳ thi và xét tốt nghiệp	Thời gian nghỉ Tết âm lịch
Từ ngày 26/5/2025 đến ngày 31/5/2025.	Xét TN THCS trước ngày 30/6/2025. Hoàn thành TS6 năm học 2025-2026 trước 31/7/2025.	Từ ngày 25/01/2025 (26/12/2024 Âm lịch) đến hết 02/02/2025 (05/01/2025 Âm lịch).

2. Thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục trong tuần

2.1. Chương trình của Bộ GDĐT

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn, Trường THCS Văn Thân thực hiện khung chương trình năm học 2024 - 2025 như sau:

TT	Chương trình GDPT 2018					
	Môn	Tổng số tiết/năm (35 tuần)	Khối 6 – 7		Khối 8 -9	
			I	II	I	II
1	Ngữ văn	140	4	4	4	4
2	Toán	140	4	4	4	4
3	Ngoại ngữ 1	105	3	3	3	3
4	GDCD	35	1	1	1	1

5	LS & ĐL	105	3	3	3	3
6	KHTN	140	4	4	4	4
7	Công nghệ	35(K6, K7) 52 (K8, K9)	1	1	2	1
8	Tin học	35	1	1	1	1
9	GD thể chất	70	2	2	2	2
10	Âm nhạc	35	1	1	1	1
11	Mĩ thuật	35	1	1	1	1
12	Ngoại ngữ 2	105	3	3	/	/
13	GD địa phương	35	1	1	1	1
14	Trải nghiệm /HN	105	1	1	1	1
15	SHDC/ SHCN		2	2	2	2
Tổng			29	29	29.5	29.5

2.2. Chương trình buổi 2

2.2.1. Mục tiêu:

Việc dạy học 2 buổi/ngày ở trường nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường giáo dục kỹ năng sống; thực hiện đổi mới dạy học: dạy học theo chủ đề tích hợp, dạy học theo định hướng phát triển năng lực, học sinh nghiên cứu khoa học...

2.2.2. Thời lượng các môn học

Ngoài những tiết trong kế hoạch dạy học chính khóa theo qui định của Bộ giáo dục và đào tạo và hướng dẫn của Sở giáo dục và đào tạo, ở buổi 2 học sinh sẽ được dạy giáo luyện tập và nâng cao các kiến thức các bộ môn: Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên và Ứng dụng thực tế.

Bên cạnh việc ôn tập theo chương trình bám sát nhà trường tổ chức cho học sinh đăng ký theo các môn học để nâng cao kiến thức theo chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi.

Loại hình	Chương trình buổi 2				
	Môn	KHỐI			
		6	7	8	9
TĂNG CƯỜNG TIẾNG ANH	Ngữ văn	2 tiết/lớp + 1(hk1)	2 tiết/lớp + 1(hk1)	2 tiết/lớp + 1(hk1)	2 tiết/lớp + 1(hk1)
	Toán	2 tiết/lớp + 1(hk2)	2 tiết/lớp + 1(hk2)	2 tiết/lớp + 1(hk2)	2 tiết/lớp + 1(hk2)
	Ngoại ngữ 1	2 tiết/lớp	2 tiết/lớp	2 tiết/lớp	2 tiết/lớp
	Khoa học TN	2tiết/lớp	2tiết/lớp	2tiết/lớp	2 tiết/lớp
LỚP THƯỜNG	Ngữ văn	2tiết/lớp	2tiết/lớp	2tiết/lớp	2tiết/lớp
	Toán	2tiết/lớp	2tiết/lớp	2tiết/lớp	2tiết/lớp
	Ngoại ngữ 1	2tiết/lớp	2tiết/lớp	2tiết/lớp	2tiết/lớp
	Khoa học TN	2tiết/lớp	2tiết/lớp	2tiết/lớp	2tiết/lớp

2.2.3. Chương trình nhà trường

2.2.3.1. Tăng cường ngoại ngữ

Thực hiện dạy Tăng cường Tiếng Anh, Tăng cường Tiếng Trung cho các khối lớp 6, 7, 8, 9 .

Tiếp tục thực hiện dạy Tiếng Anh Bản ngữ: Hợp đồng giáo viên nước ngoài của trung tâm Ngoại ngữ Quốc Trí dạy học sinh Tiếng Anh 2 tiết với người bản ngữ.

2.2.3.2. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh

Nhà trường kết hợp với Công ty CP Phát triển Giáo Dục Quốc Tế GAIA và Công ty TNHH Phát triển Giáo dục NQH EDUCATION triển khai chương trình hợp tác giáo dục Kỹ năng sống cho học sinh toàn trường trong năm học 2023-2024.(Đính kèm kế hoạch Giáo dục kỹ năng sống)

2.2.3.3. Triển khai hoạt động giáo dục STEM cho học sinh

Nhà trường kết hợp với Công ty CP Phát triển Giáo Dục Quốc Tế GAIA triển khai chương trình hợp tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong năm học 2024-2025.

2.2.3.4. Dạy tăng cường Tin học theo đề án Tin học 762

Xây dựng chương trình Tin học theo chuẩn ICDL tích hợp chương trình dạy học Tin học hiện hành trên cơ sở đảm bảo thực hiện đầy đủ chương trình Tin học theo quy định của Bộ GDĐT và khuyến khích học sinh tham gia dự thi các chứng chỉ Tin học quốc tế ICDL.

Đề đủ thời lượng dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế, đảm bảo thời gian dạy học các môn học khác và các hoạt động giáo dục của nhà trường, có thể kết hợp giữa dạy học trực tiếp với dạy học trực tuyến. Giáo viên Tin học thống nhất trong Tổ chuyên

môn xây dựng kế hoạch bài dạy cụ thể trong năm học, được Hiệu trưởng duyệt và thông tin đầy đủ cho học sinh và cha mẹ học sinh.

STT	Chương trình nhà trường					
	Môn	Số lớp				Số tiết/tuần
		6	7	8	9	
1	Tăng cường Tiếng Anh	02	03	03	02	5
2	Tiếng Anh Bản ngữ	03	05	04	03	2
3	Tin học Quốc tế	04	08			1
5	Kỹ năng sống	06	10	07	06	1

3. Tổ chức các hoạt động dạy học

3.1. Đổi mới nội dung, phương pháp dạy học

3.1.1. Mục tiêu

- Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh; vận dụng các kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn cuộc sống.

- Nhà trường bố trí, sắp xếp cho giáo viên thuận lợi tham gia sinh hoạt chuyên môn. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tập trung vào thực hiện đổi mới PPDH và KTĐG theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Các tổ nhóm chuyên môn sinh hoạt định kỳ theo qui định (1 lần/ trong 2 tuần theo đúng Điều lệ trường Trung học, sắp xếp họp nhóm ngay sau họp tổ). Nội dung họp cần đi sâu vào chuyên môn (báo cáo chuyên đề, chia sẻ các tình huống khó khăn trong quá trình giảng dạy, cập nhật thông tin liên quan đến các hoạt động dạy học, ...). Biên bản họp tổ chuyên môn cần cụ thể, chi tiết, rõ ràng, đúng quy định. Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, chia sẻ tài liệu, kinh nghiệm dạy học trong các buổi sinh hoạt chuyên môn (chia sẻ các đề kiểm tra của các đơn vị để cùng học tập, rút kinh nghiệm). Trong đó, có tìm hiểu nội dung chương trình mới theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT. Tổ chức các hoạt động đổi mới dạy học: dạy học dự án, tiết học ngoài nhà trường, trải nghiệm thực tế, dạy học theo chủ đề, ... Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, ôn tập cho học sinh lớp 9.

- Khi dự giờ giáo viên thực hiện các tiết dạy bài học, chủ đề dạy học, cần căn cứ vào kế hoạch dạy học bộ môn trong năm học và sử dụng “Phiếu ghi nhận, đánh giá bài dạy, chủ đề dạy học bậc trung học” đã được Sở GDĐT phổ biến từ năm học 2014 - 2015 hoặc sử dụng 12 tiêu chí đánh giá trong Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH.

- Triển khai hoạt động chuyên môn trực tuyến với nội dung thiết thực phục vụ cho chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên. Tránh các nội dung, phương thức sinh hoạt hình thức không đạt hiệu quả.

- Kết quả của buổi sinh hoạt chuyên môn là giải quyết một vấn đề dạy học khó, nghiên cứu một phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, một chủ đề dạy học, một ma trận kiến thức cho một chương một bài cụ thể, một buổi hướng dẫn chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức hoạt động của giáo viên.

3.1.2. Chỉ tiêu:

- Phương pháp phát huy tính tích cực chủ động: Mỗi tổ bộ môn đăng kí và thực hiện ít nhất 1 tiết dạy theo phương pháp “bàn tay nặn bột”, hoặc “Khăn trải bàn”, hoặc “Dạy học theo dự án” trong một năm học.

- Phương pháp dạy học theo tình huống, theo chủ đề: Mỗi môn học trong nhà trường sẽ thực hiện 01 chủ đề dạy học.

- Phương pháp dạy học theo dự án, dạy học theo hướng giải quyết vấn đề: hưởng ứng tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật theo Công văn của Sở GDĐT và Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học.

- Thực hiện dạy học theo định hướng giáo dục STEM:

+ *Xây dựng chủ đề Giáo dục STEM ở các môn thuộc lĩnh vực STEM:* (Toán - Khoa học - Công nghệ - Tin học), tổ chức xây dựng và thực hiện tối thiểu 2 đề tài GD STEM tại trường và tổ chức trao đổi, rút kinh nghiệm.

+ *Hoạt động trải nghiệm STEM:* Trong hoạt động trải nghiệm STEM, học sinh được khám phá các thí nghiệm, ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong thực tiễn đời sống. Qua đó, nhận biết được ý nghĩa của khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học đối với đời sống con người, nâng cao hứng thú học tập các môn học STEM. Trường triển khai giáo dục STEM thông qua hình thức câu lạc bộ. Tham gia một số cuộc thi chuyên môn về lĩnh vực GD STEM ở cấp trường, Cụm chuyên môn Phòng GDĐT và ở cấp Sở GDĐT (cuộc thi HS giỏi THCS về thực nghiệm khoa học tự nhiên, kỳ thi Olympic Tháng 4 TP. HCM bộ môn STEM,).

Áp dụng tinh thần mô hình giáo dục STEM trong tổ chức hoạt động dạy - học ở tất cả các môn. Nhằm mục tiêu hình thành và phát triển thói quen tư duy STEM cho học sinh, giáo viên tất cả các bộ môn trong nhà trường áp dụng phương pháp, quy trình dạy học Giáo dục STEM trong quá trình dạy học và hoạt động giáo dục của nhà trường. Các tổ bộ môn xây dựng chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM cụ thể đảm bảo các tiêu chí của một chủ đề STEM, đáp ứng được qui trình kỹ thuật trong học tập ở bộ môn hoặc liên môn.

3.1.3. Biện pháp thực hiện

- Áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” dựa trên thực nghiệm và nghiên cứu cho phép giáo viên hiểu rõ hơn cách thức mà học sinh tiếp thu các kiến thức khoa học. Phương pháp “Bàn tay nặn bột” cho thấy cách thức học tập của học sinh là tò mò tự

nhiên, giúp các em có thể tiếp cận thế giới xung quanh mình qua việc tham gia các hoạt động nghiên cứu. Các hoạt động nghiên cứu cũng gợi ý cho học sinh tìm kiếm đề rút ra các kiến thức cho riêng mình, qua sự tương tác với các học sinh khác cùng lớp để tìm phương án giải thích các hiện tượng.

- Áp dụng dạy học theo tình huống, theo chủ đề: Việc dạy được tổ chức theo một chủ đề phức hợp gắn với các tình huống thực tiễn cuộc sống và nghề nghiệp. Quá trình học tập được tổ chức trong một môi trường tạo điều kiện cho học sinh kiến tạo tri thức theo cá nhân và trong môi trường tác xã hội. Các chủ đề dạy học phức hợp thường liên quan đến nhiều môn hoặc lĩnh vực tri thức, gắn với thực tiễn.

- Áp dụng việc dạy học theo dự án, dạy học theo hướng giải quyết vấn đề nhằm phát triển năng lực tư duy, khả năng nhận biết và giải quyết vấn đề. Học được đặt trong một tình huống có vấn đề. Thông qua việc giải quyết vấn đề, học sinh lĩnh hội tri thức, kỹ năng và phương pháp nhận thức. Dạy học giải quyết vấn đề là con đường cơ bản để phát huy tính tích cực nhận thức của học sinh, có thể áp dụng trong nhiều hình thức dạy học với mức độ tự lực của học sinh. Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh trung học. Động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật theo Công văn của Sở GDĐT và Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học. Tăng cường tổ chức các hoạt động như: Hội thi thí nghiệm - thực hành của học sinh, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tiễn.

- Đổi mới về hình thức tổ chức dạy học: Tổ chức dạy học theo hướng nghiên cứu bài học – theo đó học sinh sẽ thực hiện phương pháp tự nghiên cứu bài học theo nhóm, tự tìm hiểu nội dung bài, thảo luận, đặt câu hỏi và giải quyết vấn đề giáo viên đã đưa ra. Ngoài ra, trường chủ động triển khai thực hiện dạy học theo định hướng giáo dục STEM. Các giáo viên bộ môn có thể dự giờ.

- Chú trọng đổi mới phương pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức, không gian tổ chức các hoạt động dạy học: kết hợp dạy học trực tiếp và dạy qua Internet (phần mềm SHUB).

- Sử dụng linh hoạt các thiết bị dạy học .

- Tổ chức dạy học với tiết học ngoài nhà trường, hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh. Từ đó, hình thành nơi học sinh lối sống tích cực, biết cách hoàn thiện bản thân, biết tổ chức cuộc sống cá nhân, biết làm việc có kế hoạch, tinh thần hợp tác, có trách nhiệm, có ý thức công dân... và tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

- Thực hiện dạy lịch sử đảng bộ, sử địa phương cho các khối lớp, tổ chức một buổi tham quan một địa danh nổi tiếng của địa phương.

- Thực hiện tích hợp giáo dục quốc phòng và an ninh theo hướng dẫn của Sở Giáo dục Đào tạo.

3.2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số trong GDĐT

3.2.1. Mục tiêu:

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập. Xây dựng kho tài nguyên học liệu mở, hình thành mạng xã hội học tập trực tuyến miễn phí, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

- Xây dựng kho học liệu số nhà trường có chất lượng phục vụ đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; xây dựng môi trường học tập suốt đời và mang lại sự công bằng trong tiếp cận giáo dục.

- Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động dạy học cho giáo viên và học sinh.

- Huy động nguồn trí tuệ, sự sáng tạo của các nhà giáo trong đổi mới nội dung và đổi mới phương pháp dạy học thúc đẩy khả năng tự học, học theo hướng dẫn và hướng dẫn học tập suốt đời cho người học.

3.2.2. Chỉ tiêu:

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời gian quy định; rà soát thu thập tổng hợp đầy đủ thông tin trường lớp, đội ngũ, cơ sở vật chất đảm bảo thông tin đầy đủ chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu.

- Duy trì và sử dụng, vận hành hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc một cách hiệu quả. Tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong công tác quản lý điều hành và thông tin liên lạc của đơn vị, đảm bảo chế độ thông tin chính xác và kịp thời. 100% BGH-GV-NV nhà trường có địa chỉ thư điện tử để sử dụng trong công tác.

3.2.3. Biện pháp:

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch số 272/KH-THCSPĐH ngày 15/9/2023 về xây dựng kho học liệu số năm học 2023-2024: Xây dựng kho học liệu số theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cho các môn học nội dung giáo dục thuộc khối 9 đến tháng 12 năm 2025.

- Hệ thống máy tính (02 phòng máy với 90 máy tính) đảm bảo cấu hình máy tính đáp ứng yêu cầu dạy học trên internet và các ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác dạy môn Tin học và quản lý tại nhà trường. Phối hợp với công ty trách nhiệm hữu hạn công nghệ Quảng Ích thực hiện hệ thống tuyển sinh đầu cấp phù hợp với kiến trúc tổng thể về công nghệ thông tin cũng như các đề án về giáo dục thông minh, chương trình chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Quận.

- Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin hỗ trợ dạy học: Mỗi giáo viên trong nhà trường sẽ thực hiện ít nhất 02 tiết dạy học giáo án kỹ thuật số trong năm học, khuyến khích giáo viên thực hiện các tiết hội giảng bằng giáo án kỹ thuật số hoặc sử dụng bảng tương tác.

- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; thi thí nghiệm thực

hành; thi kỹ năng sử dụng tin học văn phòng; thi giải toán trên mạng; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội sử dụng ngoại ngữ và các hội thi năng khiếu, các hoạt động giao lưu;... trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống. Tổ chức phân công giáo viên, nhân viên phụ trách, cụ thể:

TT	Họ và tên giáo viên	Phân công hướng dẫn	Ghi chú
1	Cao Thị Thùy Trang	Giải toán máy tính Casio	Toán
2	Lê Văn Ban	Phong trào TĐTT	Thể dục
3	Ngô Hoàng Tuấn	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống
4	Diệp Thị Thanh Tuyền	Nét vẽ xanh	Mỹ thuật
5	Hoàng Minh Hồng Đức	Phong trào ca, múa, nhạc	Âm nhạc
6	Huỳnh Văn Muôn	Nghiên cứu KH tự nhiên	Lý - Hóa - Sinh
7	Trần Văn Tới	Phong trào Tin học	Tin học
8	Trương Hoàng Thanh Nhi	CLB Tiếng Anh	Anh
9	Nguyễn Hữu Đức	Văn hay chữ tốt	Văn
10	Huỳnh Hải Âu	Phong trào Lịch Sử - Địa lý	Sử - Địa
11	Hoa Thủy Tiên	Khéo tay kỹ thuật	Công nghệ
12	Đặng Hoàng Anh Tao	Kể chuyện theo sách...	Văn
13	Võ Thành Đạt	Giáo dục STEM	Giáo dục STEM

4. Đổi mới nội dung, hình thức kiểm tra đánh giá theo thông tư 22/TT-BGDĐT

4.1. Hình thức đánh giá

4.1.1. Đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập:

Đối với các môn Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Âm nhạc, Mỹ thuật, Nội dung giáo dục của địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng nhận xét theo 01 (một) trong 02 (hai) mức: Đạt, Chưa đạt.

4.1.2. Kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số:

Đối với các môn học còn lại

Kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng điểm số theo thang điểm 10, nếu sử dụng thang điểm khác thì phải quy đổi về thang điểm 10. Điểm đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

4.2. Các loại bài kiểm tra, hệ số điểm bài kiểm tra.

4.2.1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên:

- Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

- Số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên: Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học, cụ thể như sau:

+ Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): mỗi học kì chọn 02 (hai) lần.

+ Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (không bao gồm cụm chuyên đề học tập), chọn số điểm đánh giá thường xuyên (sau đây viết tắt là ĐĐGtx) trong mỗi học kì như sau:

+ Môn học có 35 tiết/năm học: 02 ĐĐGtx.

+ Môn học có trên 35 tiết/năm học đến 70 tiết/năm học: 03 ĐĐGtx.

+ Môn học có trên 70 tiết/năm học: 04 ĐĐGtx.

4.2.2. Kiểm tra, đánh giá định kì:

- Kiểm tra, đánh giá định kì được thực hiện sau mỗi giai đoạn giáo dục nhằm đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục quy định;

- Kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

- Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học từ 60 phút đến 90 phút; đối với môn chuyên tối đa 120 phút.

- Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông trước khi thực hiện.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét có 01 (một) lần đánh giá giữa kì và 01 (một) lần đánh giá cuối kì.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số có 01 (một) điểm đánh giá giữa kì (sau đây viết tắt là ĐĐGgk) và 01 (một) điểm đánh giá cuối kì (sau đây viết tắt là ĐĐGck).

4.3. Một số lưu ý:

4.3.1. Thực hiện quy chế kiểm tra đánh giá trong trường. Đảm bảo các nội dung sau:

+ Đảm bảo quy định trách nhiệm các thành viên trong nhà trường thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh.

+ Đảm bảo quy định việc tổ chức các kỳ kiểm tra đánh giá học tập và rèn luyện của học sinh trong nhà trường (kiểm tra định kỳ, kiểm tra lại).

+ Đảm bảo xây dựng ngân hàng đề, xây dựng và chịu trách nhiệm về đề chính thức, đề dự bị, tổ chức in ấn và bảo quản, bảo mật, lưu trữ đề kiểm tra.

+ Đảm bảo Quy trình coi kiểm tra và chấm kiểm tra: quy định về coi kiểm tra, thống nhất về đáp án và biểu điểm, tổ chức chấm bài kiểm tra đảm bảo khách quan, chính xác, quy định về việc học sinh xem lại bài kiểm tra (nếu có) và thời gian học sinh xin chấm lại bài kiểm tra, quy định về việc tổ chức chấm lại bài kiểm tra và cách thống nhất, xác định lại điểm bài kiểm tra.

+ Quy định công bố kết quả kiểm tra và lưu trữ bài kiểm tra: thời gian và cách thức công bố điểm kiểm tra, công bố kết quả kiểm tra, thời gian và cách thức lưu trữ bài kiểm tra của học sinh.

+ Quy trình xây dựng và ban hành quy chế kiểm tra đánh giá học sinh được công khai trong tập thể nhà trường, phụ huynh và học sinh. Quy chế được công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

4.3.2. Giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá cho các lớp khối được phân công.

Công khai cho người học số lần, số điểm, hình thức, phương thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ. Kiểm tra đánh giá học sinh phải được thực hiện công bằng, minh bạch và đúng qui định.

4.3.3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá:

Tổ chức các kỳ kiểm tra nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu, đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh. Trước khi kiểm tra đánh giá, giáo viên cần xác định được mục tiêu năng lực cần kiểm tra, đánh giá, đảm bảo phù hợp mục tiêu giáo dục của nhà trường và của môn học hoặc hoạt động giáo dục. xác định hình thức kiểm tra đánh giá phải đáp ứng được yêu cầu về phát triển năng lực của học sinh.

4.3.4. Hình thức bài kiểm tra định kỳ:

- Bài kiểm tra tự luận, bài thực hành, dự án học tập.

- Đa dạng hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên.

- Môn Tiếng Anh: Bài kiểm tra cuối kỳ khối lớp 6,7 kết hợp giữa trắc nghiệm khách quan và tự luận. Đề kiểm tra môn Tiếng Anh có phần nghe (băng cassette, đĩa CD hoặc giáo viên đọc), phần trắc nghiệm khách quan chiếm 40%, phần tự luận (điền từ, dạng thức từ, viết lại câu...) chiếm 60%. Đề thi gồm có các phần sau: Nghe: nghe băng hoặc đĩa (trong vòng 6 – 9 phút, đoạn nghe khoảng 2 – 3 phút, lặp lại 3 lần); Từ

vùng; trắc nghiệm; Ngữ pháp: trắc nghiệm; Đọc hiểu: trắc nghiệm (dạng guided cloze hoặc dạng true/false); Viết: tự luận (đổi câu hoặc viết có gợi ý).

4.3.5. Đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập:

- Việc đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh khuyết tật học hòa nhập được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của học sinh.

- Môn học mà học sinh khuyết tật học hòa nhập có khả năng đáp ứng được theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông thì được đánh giá như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả rèn luyện và học tập.

- Những môn học mà học sinh khuyết tật học hòa nhập không có khả năng đáp ứng theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông thì được đánh giá kết quả thực hiện rèn luyện và học tập theo Kế hoạch giáo dục cá nhân; không kiểm tra, đánh giá những nội dung môn học hoặc môn học được miễn.

4.3.6. Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá:

- Căn cứ qui chế kiểm tra đánh giá nhà trường, tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh đảm bảo thực hiện đầy đủ **các tiêu chí chuyên đổi số trong dạy học**. Công khai kế hoạch kiểm tra đánh giá đến người học, đảm bảo kiểm tra đánh giá công bằng và đúng qui định.

4.4. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực phẩm chất người học:

4.4.1. Mục tiêu:

Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

4.4.2. Chỉ tiêu:

100% giáo viên thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra giữa kỳ kiểm tra cuối kỳ theo ma trận.

4.4.3. Biện pháp:

- Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/và trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu:

+ Đề kiểm tra chú trọng kết hợp nhiều hình thức đánh giá: đánh giá qua bài kiểm tra trên lớp (với một tỉ lệ phù hợp các dạng câu hỏi mở, câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với thực tiễn cuộc sống), qua bài thuyết trình, sản phẩm học tập của HS. Đảm bảo 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao.

+ Đánh giá qua chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

+ Đánh giá trong tiến trình dạy học, ghi nhận sự tích cực, chủ động của học sinh.

+ Đánh giá quá trình học sinh lĩnh hội tri thức thông qua sự tiến bộ từng ngày, thông qua kết quả bài kiểm tra.

+ Đánh giá sự kết nối, tương tác của học sinh với các thành viên khác trong quá trình học tập.

+ Đánh giá năng lực học sinh thông qua tinh thần, ý thức và thái độ tự giác trong học tập.

- Hướng dẫn học sinh ôn tập theo hướng đổi mới đề tuyển sinh 10 – tích hợp liên môn các môn Văn, Toán, Ngoại ngữ.

- Các tổ bộ môn họp tổ thống nhất đề kiểm tra, được thể hiện rõ ràng trong biên bản họp tổ, nhóm.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên bằng nhiều hình thức đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, ...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dạy học của giáo viên và nhà trường. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành, các hình thức đánh giá này được thông tin đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập.

Sau kiểm tra, các thành viên trong tổ họp rút kinh nghiệm, đánh giá kết quả và tìm ra giải pháp giúp học sinh học tập đạt kết quả tốt hơn.

4.5. Nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn qua tổ chức hội thảo, chuyên đề, thao giảng, bồi dưỡng giáo viên, tham gia trường học trực tuyến, sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

4.5.1. Mục tiêu:

- Đội ngũ giáo viên cùng nhau thiết kế kế hoạch bài học, cùng dự giờ, cùng quan sát, suy ngẫm và chia sẻ bài học, tập trung chủ yếu vào việc học của học sinh.

- Tất cả giáo viên được chia sẻ, học tập lẫn nhau, rút kinh nghiệm và điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học vào bài học hàng ngày một cách hiệu quả.

4.5.2. Chỉ tiêu:

100% các tổ nhóm thực hiện sinh hoạt chuyên môn tổ chức hội thảo, chuyên đề, thao giảng, bồi dưỡng giáo viên, tham gia trường học trực tuyến, sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

4.5.3. Biện pháp:

- Việc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn được thực hiện theo đúng yêu cầu của buổi sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn.

- Nhóm chuyên môn linh hoạt trong việc thực hiện phân phối chương trình, trong các bài học theo chủ đề, nhóm thống nhất điều chỉnh thứ tự các bài dạy trong chương trình cho phù hợp, thống nhất và ghi biên bản vào sổ họp tổ nhóm.

- Đẩy mạnh việc sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu tài liệu dạy học mới với các bộ môn đặc biệt với SGK 9.

- Giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; tham gia đầy đủ các buổi học tập trung online hoặc ở các phiên họp tổ nhóm, thực hiện nghiêm chỉnh kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân theo đúng kế hoạch của trường và tổ, nhóm, thực hiện ghi chép nghiêm túc sổ tay bồi dưỡng thường xuyên.

- Mỗi tổ thực hiện 02 chuyên đề/năm học; xây dựng bài giảng mẫu, dạy mẫu để góp ý, thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học. Mỗi giáo viên thực hiện 1 tiết dạy thao giảng/học kì.

5. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém

5.1. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

5.1.1. Mục tiêu:

- Phát hiện học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu bộ môn ngay từ đầu năm học và trong quá trình học tập hàng ngày để kịp thời bồi dưỡng cho các em; tạo mọi điều kiện để học sinh được phát huy năng lực học tập, tư duy sáng tạo trong các giờ học.

- Tổ chức chọn đội tuyển bồi dưỡng giúp học sinh ôn tập, nâng cao kiến thức để đạt kết quả tốt trong học tập cũng như các kì thi chọn học sinh giỏi; nâng cao chất lượng mũi nhọn của trường.

- Nâng cao trách nhiệm của giáo viên trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu. Góp phần thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua, nâng cao chất lượng mũi nhọn của trường.

5.1.2. Chỉ tiêu:

Chọn lọc và tập hợp học sinh có năng khiếu, học giỏi bộ môn bồi dưỡng.

5.1.3. Biện pháp:

- Tháng 10 năm 2024: Chọn học sinh vào đội tuyển các môn.

- Bồi dưỡng HSG được thực hiện theo kế hoạch phân công của tổ.

- Lồng ghép bồi dưỡng HSG qua các giờ dạy lớp học theo nhu cầu.

- Phân công giáo viên bồi dưỡng: cử giáo viên có tay nghề, có kinh nghiệm và đang trực tiếp giảng dạy chịu trách nhiệm bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa.

- Nội dung bồi dưỡng:

+ Hệ thống kiến thức cơ bản, nhấn mạnh kiến thức trọng tâm; rèn cho học sinh kỹ năng giải quyết các dạng bài tập; mở rộng nâng cao kiến thức theo đặc trưng từng môn học.

+ Suu tầm đề thi, các dạng bài tập để hướng dẫn học sinh cách tự học, giải quyết vấn đề. Chú trọng kỹ năng thực hành của học sinh tham gia đội tuyển thi chọn HSG cấp thành phố.

+ Thời gian bồi dưỡng: thực hiện 4 tiết/tuần (trước thời điểm thi cấp thành phố có thể tăng số buổi bồi dưỡng trên tuần).

Khối: 6; 7; 8 từ tháng 10/2024 đến tháng 6/2025.

Khối: 9 từ tháng 7/2024 đến hết tháng 2/2025.

- Cuối học kỳ có sơ kết, tổng kết, rút ra mặt làm được và chưa làm được.

5.2. Công tác phụ đạo học sinh yếu:

5.2.1. Mục tiêu:

Tập trung chỉ đạo phụ đạo học sinh yếu chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học bằng nhiều hình thức nhằm tạo điều kiện cho các em được ôn tập kiến thức, rèn kỹ năng để đạt được chuẩn theo quy định.

5.2.2. Chỉ tiêu:

98% học sinh yếu bộ môn đạt trung bình trở lên.

5.2.3. Biện pháp:

- Nội dung phụ đạo: hệ thống kiến thức kỹ năng cơ bản theo chuẩn.

- Hình thức tổ chức: trao đổi, thường xuyên thông báo với phụ huynh về tình hình học tập của học sinh để phối hợp giúp đỡ, đôn đốc các em học tập. Chú ý động viên, tạo cơ hội cho học sinh yếu ngay trong giờ học chính khóa. Tổ chức học tập theo nhóm tạo điều kiện để học sinh khá giúp đỡ học sinh yếu; xây dựng đôi bạn cùng tiến.

- Giáo viên lên lịch dạy phụ đạo và danh sách học sinh học phụ đạo gửi Ban giám hiệu để xếp phòng học và hỗ trợ giáo viên trong việc quản lý học sinh. Không thu tiền học sinh, mỗi giờ dạy của giáo viên được nhà trường tính tiền theo quy chế chi tiêu nội bộ.

- Cuối học kỳ có sơ kết, tổng kết, rút ra mặt làm được và chưa làm được.

6. Công tác tổ chức dạy học 2 buổi/ngày:

6.1. Mục tiêu:

Việc dạy học 2 buổi/ngày ở trường nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường giáo dục kỹ năng sống; thực hiện đổi mới dạy học: dạy học theo chủ đề tích hợp, dạy học theo định hướng phát triển năng lực, học sinh nghiên cứu khoa học....

6.2. Chỉ tiêu:

100% học sinh học 2 buổi.

6.3. Biện pháp:

Ngoài những tiết trong kế hoạch dạy học chính khóa theo qui định của Bộ giáo dục và đào tạo và hướng dẫn của Sở giáo dục và đào tạo, ở buổi 2 học sinh sẽ được dạy giáo dục kỹ năng sống hoặc hoạt động trải nghiệm sáng tạo thuộc các bộ môn khoa học tự nhiên hoặc khoa học xã hội; tiếng Anh giao tiếp; luyện tập và nâng cao các kiến thức các bộ môn: Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên .

Bên cạnh việc ôn tập theo chương trình bám sát nhà trường tổ chức cho học sinh đăng ký theo các môn học để nâng cao kiến thức theo chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Thời gian mở lớp:

+ Học kỳ I: từ 05 tháng 9 năm 2024 đến hết Học kỳ I.

+ Học kỳ II: từ 15 tháng 01 năm 2025 đến hết năm học.

7. Tham gia các hội thi chuyên môn: khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học, giáo viên sáng tạo trên nền tảng công nghệ thông tin, thi giáo viên dạy giỏi.

7.1. Mục tiêu:

- Giúp giáo viên và học sinh tiếp cận với những tiên bộ của khoa học kỹ thuật, phát huy năng lực, nâng cao kết quả giảng dạy, học tập.

- Góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động dạy học và đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thúc đẩy giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng dạy học trong các cơ sở giáo dục trung học.

- Hoạt động sáng tạo khoa học kỹ thuật qua các hoạt động tìm tòi, khám phá khoa học, kỹ thuật giải quyết các vấn đề thực tiễn tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực. Tổ chức tốt hoạt động này là tiền đề triển khai các dự án nghiên cứu trong khuôn khổ cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học được tổ chức thường niên.

- Xây dựng và phát triển Câu lạc bộ KHKT tại trường nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm NCKH; giúp đỡ học sinh trong việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp NCKH, rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động NCKH, học tập và trong cuộc sống.

7.2. Chỉ tiêu:

Tham gia đầy đủ các cuộc thi do Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6, Sở Giáo dục và Đào tạo TP. HCM tổ chức.

7.3. Biện pháp:

- Giáo viên được phân công phụ trách khuyến khích và hướng dẫn học sinh tham gia các Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, tổ chức tốt cuộc thi sáng tạo KHKT cấp trường; Vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn; Văn hay chữ tốt, Nét vẽ xanh...

- Ban Giám hiệu triển khai các cuộc thi: Giáo viên dạy giỏi các cấp, Thi soạn giáo án trên nền tảng ứng dụng CNTT theo định hướng STEM do Sở GDĐT tổ chức... Ban Giám hiệu khích lệ giáo viên tham gia, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tham gia.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hỗ trợ kinh phí cho giáo viên dự thi, khen thưởng giáo viên đạt kết quả trong các kỳ thi.

8. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống.

8.1. Mục tiêu:

- Giúp nhà trường trong việc phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.
- Tăng cường mở rộng không gian lớp học cho học sinh với phương pháp “thực học, thực nghiệm”, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất đạo đức người học. Tạo sự tương tác hiệu quả giữa gia đình – nhà trường, giáo viên – phụ huynh – học sinh trong việc xây dựng môi trường giáo dục toàn diện cho các em học sinh.
- Tăng cường xây dựng các hoạt động giáo dục trải nghiệm, giúp học sinh tiếp cận kiến thức chủ động, tích cực, sáng tạo, tiếp cận và phát triển năng lực của học sinh.
- Tổ chức cho học sinh tham quan trải nghiệm các Di tích văn hóa, lịch sử, khám phá thiên nhiên cho khối 6,7,8,9 (dự kiến tháng 12/2024).

8.2. Chỉ tiêu:

Thực hiện 100% nội dung hoạt động theo chỉ đạo.

9.3. Biện pháp:

9.3.1. Hoạt động ngoại khóa:

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, các lớp kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp nhằm mục tiêu giúp học sinh vận dụng kiến thức trên lớp vào thực tế đời sống xã hội, đồng thời giáo dục pháp luật, giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, môi trường, giới tính, phòng chống ma túy, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội.
- Tăng cường hoạt động văn nghệ theo yêu cầu giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mỹ đúng đắn, giúp học sinh có bản lĩnh và chủ động đề kháng với những hiện tượng tiêu cực, ảnh hưởng xấu của môi trường xã hội; gắn kết các hoạt động ngoại khóa với phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực".
- Chi đoàn, Liên đội tổ chức các trò chơi, biểu diễn văn nghệ vào các ngày lễ hội như “Đêm hội Trăng rằm”, chào mừng ngày Nhà Giáo Việt Nam 20/11, Kỷ niệm ngày thành lập Đoàn (26/3), Hội chợ Xuân,... để các em có dịp giao lưu, mạnh dạn, tích cực, sáng tạo trong các hoạt động văn nghệ.
- Đoàn Đội tăng cường tổ chức các hoạt động vui chơi cho các em như trò chơi dân gian, hội thi văn nghệ, báo tường, tham quan các khu di tích lịch sử, thăm hỏi các chiến sĩ, công an và bà mẹ Việt nam anh hùng; Tổ chức thi kể chuyện, trưng bày mâm cỗ, cắm hoa, nuôi heo đất khuyến học.
- Tiếp tục duy trì truyền thống tổ chức phong trào Nụ cười hồng, Quỹ Khuyến học giúp bạn vượt khó, giúp đỡ các bạn vùng sâu, vùng xa gặp khó khăn, tổ chức cho học sinh quyên góp giúp đồng bào bị bão lụt, vì người nghèo qua đó giáo dục học sinh lòng nhân ái. Tổ chức ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Lễ Tri ân ra trường cho học sinh lớp 9, Giỗ Quốc Tổ Hùng Vương trang trọng và ý nghĩa.

9.3.2. Hoạt động ngoài giờ lên lớp; Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp:

- Hướng dẫn việc giảng dạy các nội dung tích hợp, lồng ghép trong các bộ môn nhằm tăng cường đổi mới phương thức giáo dục đạo đức, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giúp học sinh có thêm hiểu biết về môi trường biển, đảo của Việt Nam, về sự cần thiết phải khai thác hợp lý nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường và bảo vệ chủ quyền biển đảo.

Thực hiện lồng ghép giáo dục trật tự ATGT theo chủ đề chủ điểm của từng tháng nhưng chủ yếu tập trung vào tháng 10 với các hình thức như thi làm khẩu hiệu, vẽ tranh biếm họa, tiểu phẩm, sân khấu hóa ... nhằm giáo dục tuyên truyền giáo dục trật tự ATGT.

- Phối hợp với Đoàn - Đội tổ chức lễ phát động tháng ATGT, giao kết thi đua giữa các lớp.

- Các nội dung tích hợp, lồng ghép về Giáo dục dân số - sức khỏe - sinh sản vị thành niên; Giáo dục bảo vệ môi trường; Giáo dục kỹ năng sống; Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em; Giáo dục phổ biến pháp luật; Phòng, chống tham nhũng; Giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, đảo.

Lồng ghép trong tiết dạy NGLL thực hiện giáo dục “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” gồm 5 bài :

Bài 1 : Học sinh với văn hóa giao thông.

Bài 2 : Tình hình trật tự ATGT đường bộ và cách xử lý khi gặp TNGT. Học sinh với văn hóa giao thông.

Bài 3 : Hệ thống báo hiệu đường bộ.

Bài 4 : Đi bộ, ngồi sau xe đạp, xe máy và ngồi trong ô tô an toàn.

Bài 5 : Cách đi xe đạp, xe máy điện an toàn.

- Thực hiện việc giảng dạy Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 6, 7.

9.3.3. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo:

- Tổ chức dạy học với tiết học ngoài nhà trường, hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh: nhằm hình thành và phát triển phẩm chất nhân cách, các năng lực tâm lý – xã hội... giúp học sinh tích lũy kinh nghiệm riêng cũng như phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân. Từ đó hình thành nên học sinh lối sống tích cực, biết cách hoàn thiện bản thân, biết tổ chức cuộc sống cá nhân, biết làm việc có kế hoạch, tinh thần hợp tác, có trách nhiệm, có ý thức công dân... và tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

-Trong năm học, mỗi tổ thực hiện ít nhất một tiết học ngoài trường với các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, phối hợp với xây dựng nội dung bài dạy cho các tiết học ngoài nhà trường.

9.3.4. Việc giảng dạy lồng ghép, tích hợp kỹ năng sống:

Trường hợp đồng với Công ty KNS GAIA thực hiện dạy giáo dục kỹ năng sống cho học sinh với thời lượng 2 tiết/ tháng(khối 9), 4 tiết/ tháng(khối 6,7,8) . Ngoài ra, trường thực hiện công tác giáo dục kỹ năng sống cho 04 khối lớp bằng hình thức mời

báo cáo viên rải đều trong năm học. Mỗi chủ đề phù hợp với lứa tuổi học sinh từng khối lớp. Bên cạnh đó, trường tích hợp lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào trong các bộ môn theo tài liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau TN THCS.

10.1. Mục tiêu:

- Tăng cường giáo dục hướng nghiệp cho học sinh phổ thông để triển khai đầy đủ nghiêm túc và có hiệu quả những quy định về công tác giáo dục lao động hướng nghiệp trong nhà trường và địa phương, phục vụ cho việc nâng cao chất lượng giáo dục và góp phần phân luồng học sinh cuối cấp một cách hợp lý.

- Đẩy mạnh công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác giáo dục hướng nghiệp đối với học sinh lớp 9 để góp phần phân luồng và chuẩn bị cho học sinh có lựa chọn hướng đi phù hợp với điều kiện của bản thân và yêu cầu đào tạo nhân lực.

10.2. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh khối 9 tham gia hoạt động hướng nghiệp.
- 100% học sinh được phân luồng sau tốt nghiệp THCS.

10.3. Biện pháp:

- Ngoài 9 bài dạy hướng nghiệp, nhà trường phối hợp cùng Trường CĐ KTKT Phú Lâm, Trường TC Thủy sản tổ chức tốt các chuyên đề giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9.

- Liên hệ với các trường trung cấp nghề trên địa bàn Quận 6 về trường tư vấn, định hướng, giới thiệu ngành nghề cho phụ huynh học sinh và học sinh.

- Giáo viên chủ nhiệm nắm rõ hoàn cảnh gia đình, năng lực bản thân học sinh, có kế hoạch tư vấn, định hướng phân luồng cho phụ huynh và học sinh từ đầu đến suốt năm học lớp 9. Phân công giáo viên hướng nghiệp và giáo viên chủ nhiệm tích cực hướng dẫn, định hướng cho các em học sinh lớp 9 trong việc chọn trường, chọn nghề sau khi tốt nghiệp THCS. Duy trì tốt góc hướng nghiệp cho học sinh tại sảnh trước trường.

11. Hoạt động các Câu lạc bộ.

11.1. Mục tiêu:

- Câu lạc bộ có những hoạt động phong phú, phù hợp với nhu cầu lợi ích của học sinh, tạo môi trường cho học sinh có khả năng và năng khiếu được bộc lộ, phát triển. Bên cạnh định hướng giá trị mới, tạo điều kiện cho học sinh sự năng động, linh hoạt về mọi mặt.

- Tạo điều kiện cho học sinh giao tiếp, ứng xử, vui chơi giải trí lành mạnh, bày tỏ quan điểm, tâm tư nguyện vọng, đồng thời hỗ trợ giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong học tập và trong cuộc sống.

- Thông qua các hoạt động để tuyên truyền, nâng cao nhận thức về đạo đức, lối sống, giáo dục lý tưởng cách mạng, truyền thống của dân tộc cho học sinh. Tạo sân chơi bổ ích có định hướng kết hợp với việc mở mang kiến thức cho học sinh.

- Nhà trường thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả tối thiểu 2 câu lạc bộ học thuật trong hoạt động giáo dục của nhà trường.

11.2. Chỉ tiêu:

Duy trì thường xuyên các hoạt động câu lạc bộ.

11.3. Biện pháp:

- Tổ chức cho học sinh tham gia sinh hoạt câu lạc bộ: : CLB văn hóa - văn nghệ, các hoạt động thể dục thể thao đội nhóm (Đá cầu, đá banh, cầu mây, cờ vua...) , CLB Lý-Hóa, CLB sinh học, CLB tiếng Anh, CLB Văn học.... phù hợp với đối tượng học sinh.

12. Hoạt động dạy học liên kết.

12.1. Mục tiêu:

Thực hiện hiệu quả đề án của Thành phố về dạy học ngoại ngữ, tạo cơ hội cho học sinh có điều kiện được học tập, giao tiếp với giáo viên bản ngữ để học sinh luyện khả năng giao tiếp Anh ngữ, định hướng cho học sinh tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh, Tin học theo chuẩn quốc tế.

12.2. Chỉ tiêu:

Thực hiện giảng dạy đối với học sinh tự nguyện đăng ký học tập.

12.3. Biện pháp:

- Phối hợp liên kết với trung tâm Anh ngữ có uy tín (TT AVS), lập kế hoạch cho học sinh học tập với giáo viên bản ngữ và chương trình tin học ICDL.

- Nhà trường tổ chức cho cha mẹ học sinh chủ động đăng ký học tập cho con em.

- Tạo cơ hội cho học sinh có điều kiện được học tập, rèn luyện thêm ngôn ngữ tiếng Anh.

- Xây dựng môi trường thân thiện giữa học sinh trong lớp giao tiếp học tập với giáo viên.

13. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên.

13.1. Mục tiêu:

Thực hiện đúng những quy định về quy chế chuyên môn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

13.2. Chỉ tiêu:

100% giáo viên thực hiện đúng quy chế chuyên môn.

13.3. Biện pháp:

- Đối với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: Hiệu trưởng dạy 2 tiết/tuần, Phó hiệu trưởng dạy 4 tiết/tuần.

- Giáo viên: 19 tiết/tuần. Riêng giáo viên nuôi con nhỏ dưới 12 tháng: 16 tiết/tuần, giáo viên đang trong thời gian thử việc: 17 tiết/tuần.

- Giảng dạy và giáo dục theo đúng chương trình, kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học của nhà trường, thực hiện chế độ làm việc của giáo viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường và các đoàn thể trong nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn và nhà trường.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy, hiệu quả giáo dục; tham gia nghiên cứu khoa học; xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn linh hoạt theo phân phối chương trình và theo sự thống nhất của tổ chuyên môn.

- Chuẩn bị và soạn bài, thiết bị thí nghiệm (nếu có) trước khi lên lớp, kiểm tra và chấm bài đảm bảo đúng và kịp tiến độ; ghi, nhận xét và đánh giá giờ dạy; ghi điểm vào sổ gọi tên và ghi điểm, nhập dữ liệu vào phần mềm quản lý theo đúng quy định của nhà trường.

- Lên lớp đúng giờ, không tự tiện bỏ giờ, bỏ buổi dạy; dạy thay khi được tổ trưởng hoặc nhà trường phân công. Chủ động đề xuất phương án dạy bù tiết (nếu thiếu tiết); đảm bảo có đủ hồ sơ theo quy định. Thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm và học thêm.

- Rèn luyện đạo đức, học tập văn hoá, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục; vận dụng các phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học của học sinh.

- Thực hiện Điều lệ trường phổ thông; thực hiện quyết định phân công nhiệm vụ của Hiệu trưởng; chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo, gương mẫu trước học sinh; thương yêu, tôn trọng học sinh, đối xử công bằng với học sinh, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; tạo dựng môi trường học tập và làm việc dân chủ, thân thiện, hợp tác, an toàn và lành mạnh.

- Giáo viên chủ nhiệm kết hợp với giáo viên bộ môn, gia đình học sinh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhằm tăng hiệu quả giáo dục học sinh.

14. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn.

14.1. Mục tiêu:

Xây dựng, ban hành và triển khai quy chế chuyên môn thực hiện trong năm học 2024 - 2025 tại đơn vị nhằm tạo nền nếp về chuyên môn và thực hiện đúng những quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

14.2. Chỉ tiêu:

100% CB - GV - NV được kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn.

14.3. Biện pháp:

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ nhà trường tiến hành kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn giáo viên. Việc kiểm tra quy chế chuyên môn của giáo viên được thực hiện qua việc kiểm tra chuyên đề, dự giờ 100% giáo viên.

- Kiểm tra việc thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ chuyên môn theo quy định của điều lệ nhà trường phổ thông.

- Phó hiệu trưởng nhà trường kiểm tra việc thực hiện chương trình giảng dạy, ghi chép ở sổ đầu bài, sổ chủ nhiệm; Ghi điểm vào sổ gọi tên và ghi điểm, nhập điểm lên cổng thông tin điện tử; Sổ họp tổ - nhóm (1 tháng/lần).

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của ngành, của nhà trường và của chính quyền địa phương.

15. Chỉ tiêu:

15.1. Chỉ tiêu về dạy học và hoạt động giáo dục.

15.1.1. Giáo viên

- Phân đầu đến năm 2025:

Đạt chuẩn	Thạc sĩ	Đại học	Chứng chỉ NN	Tin học A, UDCNTT	Chứng chỉ CDNN
48/48 (100%)	07/48 (14,58%)	48/48 (100%)	48/48 (100%)	48/48 (100%)	48/48 (100%)

- Cán bộ quản lý, giáo viên, được đánh giá theo chuẩn đạt mức khá, tốt trên 90%.

- 100% giáo viên biết sử dụng máy vi tính và ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- 100% giáo viên đáp ứng tốt các tiêu chí chuyển đổi số trong dạy học.

- Trung cấp chính trị: 15/48 giáo viên (31,3%)

- Chiến sĩ thi đua cơ sở 9/48 giáo viên (18,8%)

- Chiến sĩ thi đua thành phố: 02/48 giáo viên (4,2%)

- Lao động tiên tiến: 48/48 (100%)

15.1.2. Học sinh

- Tỷ lệ huy động trẻ vào lớp 6: 80%

- Tỷ lệ lên lớp thẳng: 96 %

- Tỷ lệ học sinh lên lớp sau khi thi lại: 98%.

- HS bỏ học: 23 (2%)

- Tỷ lệ HS lưu ban: 29 (2 %)

- Tỷ lệ học lực HS: Tốt (Giỏi): 42%; Khá: 38%; Đạt (Trung bình): 19,5%; Chưa đạt (Yếu - Kém): 0,5%

- Tỷ lệ hạnh kiểm HS: Tốt: 96%; Khá: 3,5%; Trung bình: 0,5%; Yếu: 0,0%

- Tỷ lệ Tốt nghiệp THCS: 100%

- Hiệu suất đào tạo 1 năm: 99.5%
- Phân đầu chất lượng bộ môn:

MÔN	CHỈ TIÊU NH 2024-2025				
	Trên TB	Khá	Giỏi	HSGQ	HSG TP
Ngữ văn	98,5	37	46	4	2
Toán	94	31	42	4	2
Lịch sử - Địa lý	99,9	5	93	3	1
GDCD	100	8	88	0	0
Anh	95	34	45	2	1
Tin học	99,8	15	79	3	1
C. Nghệ	100	15	81	3	1
KHTN	99,1	30	45	3	1
LS&ĐL	99,9	5	93	3	1
HĐTN	100	0	100	0	0
GDĐP	100	0	100	0	0

15.2. Chi tiêu về Đoàn thể (Đảng, Công đoàn, Đoàn, Đội)

- Trường đăng ký: Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc.
- Chi bộ “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.
- Công đoàn “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.
- Chi đoàn :“ Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ”
- Liên Đội: “Xuất sắc”

15.3. Các chỉ tiêu khác

- Thư viện: Tốt
- Thiết bị, THTN: Tốt
- Y tế: Tốt
- Tài chính: Tốt
- Học vụ: Tốt

16. Kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục

Tháng	Nội dung	Thực hiện
8	- Phân công chuyên môn, cơ cấu nhân sự. - GV tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn. - Sinh hoạt Quy chế chuyên môn - Hoàn thành thời khóa biểu - Họp HĐSP - Triển khai kế hoạch học BDTX. - Học Chính trị hè 2024 - Tổ chức cho HS thi CC ICDL lần 2 (HS thi hỏng lần 1 và HS chưa thi)	- BGH - GV - Tổ chuyên môn - Cô Nguyễn Thị Kim Hương - Toàn thể GV, NV - Cô Nguyễn Thị Kim Hương -
9	- Học sinh tự trường, khai giảng năm học. - Xây dựng các kế hoạch: NH, GD, BDHSG, PĐHSY, 2 buổi, tự chọn, HĐNGLL, trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài nhà trường, TCTA, Bản ngữ, Kỹ năng sống, Đề án Tin học Quốc tế, ... và các văn bản điều hành hoạt động giảng dạy, giáo dục. - Thực hiện kế hoạch chuyên môn của trường, tổ, nhóm, giáo viên. - Triển khai các biểu mẫu họp tổ, nhóm - Cập nhật Danh sách HS trên cổng thông tin, chia lớp NH 2024 - 2025 - Hoàn tất cập nhật danh sách GV, HS lên CTT SGD. - Triển khai kế hoạch KTNB. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ. - Dạy bồi dưỡng thi văn hay chữ tốt cấp Quận. - Tiếp tục Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 8, 9. - Họp xét TNTT theo NQ 08 – quý III - Tổ chức hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Trường. - Triển khai tham gia các Kỳ thi, cuộc thi	- CBGVNVHS. - HT, PHT, TTCM - TTCM, GV - PHT - PHT, Nv phụ trách - NV phụ trách - Ban KTNB - Gv được phân công - Phối hợp với EMG - BGH, Khối trưởng chủ nhiệm. - BGH, TTCM

Tháng	Nội dung	Thực hiện
	chuyên môn bậc trung học cơ sở (Học sinh giỏi THCS cấp thành phố; Khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học cấp Thành phố; Học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay cấp Thành phố; Văn hay Chữ tốt, Hội thi “Lớn lên cùng sách” cấp Quận; Khéo tay Kỹ thuật cấp Thành phố, Hội thi thiết kế chủ đề dạy học tích hợp STEM, Ngày hội STEM cho học sinh cấp THCS). - Tổ chức dạy bồi dưỡng học sinh giỏi 6,7,8,9 bồi dưỡng học sinh thi giải toán bằng máy tính cầm tay Casio. - Tham dự cuộc thi Học sinh giỏi trên Máy tính cầm tay cấp Quận tại trường THCS Văn Thân. - Báo cáo đầu năm học, hoàn chỉnh dữ liệu trên hệ thống thông tin, hoàn chỉnh hồ sơ dữ liệu sinh hoạt chuyên môn.	
10	- Hợp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ dạy minh họa NCBH, thao giảng của tổ, nhóm - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ. - Kiểm tra việc học BDTX của giáo viên. - Thực hiện chuyên đề đổi mới KTĐG. - Duyệt SDB; Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ - Thực hiện báo điểm lần 1 - Tiếp tục Bồi dưỡng học sinh giỏi - Tham dự cuộc thi Văn hay chữ tốt cấp Quận tại trường THCS Hoàng Lê Kha. - Dạy bồi dưỡng văn hay chữ tốt thi cấp TP. - Thi Giáo viên dạy giỏi cấp Quận năm học 2024 - 2025 tại trường THCS Phú Định,	- PHT-TT-NT-GV - Ban KTNB - Tổ trưởng - TTCM - GV được phân công - PHT, TTCM - GVBM, GVCN. - GV được phân công. - GV.

Tháng	Nội dung	Thực hiện
	Phạm Đình Hổ, Bình Tây, Nguyễn Văn Luông. - Hoàn tất update KH dạy học lên phần mềm SGD.	
11	- Sinh hoạt kỉ niệm ngày 20/11. - Họp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ dạy minh họa NCBH, thao giảng của tổ, nhóm - Dạy BDHSG, PDHSY - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ - Thực hiện chuyên đề bộ môn - Kiểm tra việc thực hiện chương trình, kiểm tra dạy học tự chọn, kiểm tra việc sử dụng và bổ sung cơ sở vật chất phòng thực hành thí nghiệm, dạy hướng nghiệp. - KT túi lưu bài của hs - Nộp sản phẩm tham dự cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học năm học 2024 - 2025. - GV hướng dẫn học sinh về khoa học kỹ thuật, khéo tay kỹ thuật chuẩn bị cho kỳ thi cấp TP vào tháng 12. - Tham gia thi Giáo viên dạy giỏi cấp Quận . Tham gia ngày hội STEM cấp Thành phố cho học sinh cấp THCS. - Tham dự vòng 1, hội thi “Sáng tác ảnh” lần thứ 18.	- PHT-TT-GV - GV - Ban KTNB - TTCM - PHT - PHT - BGH, TTCM, VP - GV được phân công.

Tháng	Nội dung	Thực hiện
12	- Sinh hoạt kỉ niệm ngày 22/12. Họp HĐSP - Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I năm học 2024 – 2025. - Họp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ dạy minh họa NCBH, thao giảng của tổ. - Báo điểm lần 2 - Tổ chức “Ngày PL nước CHXHCNVN” - Kiểm tra việc học BDTX của giáo viên. - Thực hiện chuyên đề dạy học theo dự án - Duyệt hồ sơ sổ sách. - Tiếp tục BDHSG, PĐHSY. - Học sinh tham gia các cuộc thi khoa học kỹ thuật, an toàn giao thông cho nụ cười ngày mai cấp Thành phố. - Tổ chức cho học sinh tham quan trải nghiệm các Di tích văn hóa, lịch sử, khám phá thiên nhiên.	- Toàn trường - PHT, TTCM, GV. - GV, GVCN - Ban pháp chế - PHT - Tổ CM - BGH - GV được phân công - GVCN
1 - 2	- SH KN ngày SVHS 9/1, thành lập Đảng 3/2 - Sơ kết học kỳ 1. -Giải quyết hồ sơ học sinh chuyển trường. - Tham dự hội thi “Khéo tay Kỹ thuật” lần thứ 12 cấp Thành phố. - Tổ chức công tác hướng nghiệp, phân luồng sau THCS theo lịch của Sở Giáo dục. - Tham dự cuộc thi học sinh giỏi Giải toán trên máy tính cầm tay cấp Thành phố. - Tham dự Cuộc thi Văn hay Chữ tốt cấp Thành phố. - Thi giải toán máy tính cầm tay Casio cấp TP. - Họp HĐSP - Bồi dưỡng cho hs dự thi lớn lên cùng sách. - Họp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự	- Toàn trường - GVCN, Hs - T. Anh, Hs - Toàn trường - Tổ Văn, P.Trường thư viện. - PHT, TTCM - GVBM. - Ban kiểm tra nội bộ. - TTCM - P.HT - TCM - P.HT, Tổ CN-Tin học

Tháng	Nội dung	Thực hiện
	giờ dạy minh họa NCBH, thao giảng của tổ, nhóm - Tiếp tục dạy BDHSG, PDHSY - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ - Kiểm tra việc học BDTX của giáo viên. - Thi Nét vẽ xanh vòng sơ khảo cấp quận. - Báo điểm.	- C. Trang. - GVBM, GVCN.
3	- SH KN QTPN 8/3, ĐTNCS HCM 26/3 - Thi KHKT dành cho hs trung học cấp QG - Thi Nét vẽ xanh cấp TP - Tham gia khảo sát học sinh lớp 7, 8, 9. - Tham dự cuộc thi học sinh giỏi lớp 9 cấp Thành phố. - Tham dự cuộc thi Lớn lên cùng sách cấp Quận tại trường THCS Nguyễn Đức Cảnh. - Họp HĐSP - Họp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ dạy minh họa NCBH, thao giảng của tổ, nhóm - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ - Kiểm tra việc học BDTX của giáo viên. - Thi học sinh giỏi lớp 9 cấp Thành phố. - Tiếp tục BDHSG khối 6, 7, 8, PDHSY. - Báo điểm - Kiểm tra hồ sơ học vụ, thư viện, thiết bị - Duyệt hồ sơ sổ sách - Thực hiện chuyên đề hướng nghiệp.	- Toàn trường - TT, GV các tổ CM - C. Trang, Hs - Toàn trường - PHT, TT, GV - Ban KTNB - TTCM - GV, HS - GV, HS - GV - PHT - PHT - HT

Tháng	Nội dung	Thực hiện
4	- SH KN ngày GPMN 30/4 - Hội HDS - Hội sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ dạy minh họa NCBH, thao giảng của tổ, nhóm - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ. - Kiểm tra việc học BDTX của giáo viên. - Ôn tập và tổ chức kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II năm học 2024 - 2025. - Hướng dẫn chuyên môn chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10.	- Toàn trường - GV, HS - Toàn trường - Tổ CM - Ban KTNB - TTCM
5	- SH KN QTLĐ 1/5 - Hội HDS - Thực hiện báo điểm HK2, CN - Báo cáo tổng kết năm học - Hướng nghiệp tại các trường nghề cho học sinh lớp 9 - Tổng kết việc học BDTX của giáo viên. - Tổng kết năm học - Phân luồng học sinh lớp 9 - Công khai kết quả kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên. - Đánh giá thi đua. - Kiểm tra và chuẩn bị hồ sơ xét tốt nghiệp trung học cơ sở. - Kiểm tra chéo hồ sơ học vụ khối 9 - Thi nghề phổ thông HS lớp 8 - Dạy ôn tập tuyển sinh 10 - Dạy ôn thi chứng chỉ ICDL	- Toàn trường - Toàn trường - BGH, GVCN - BGH - PHT, GVCN 9 - Ban thi đua. - PHT, GVCN 9 - PHT, GVCN 8 - GV V, T, A lớp 9 - Gv Tin học

Tháng	Nội dung	Thực hiện
6	- SH KN QTTN 1/6, ngày TBLS 27/7 - Hoàn tất hồ sơ tuyển sinh lớp 10, tổng kết - Tuyển sinh lớp 6 - Tổ chức ôn tập, kiểm tra lại. - Tổ chức thi chứng chỉ tin học ICDL - Tham gia hội đồng coi thi, chấm thi tuyển sinh lớp 10, kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia, Khảo sát vào lớp 6 trường THCS và THPT Trần Đại Nghĩa theo sự điều động của Sở GDĐT.	- Toàn trường - PHT, GVCN 9 - Ban TS - PHT, GV - Kết hợp với công ty Tin học Đại dương
7	- Kiểm tra công tác sửa chữa cơ sở vật chất, an toàn trường học và chuẩn bị tựu trường năm học mới. - Tiếp tục thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2025 - 2026. - Giải quyết hồ sơ chuyên trường . - Theo dõi kết quả công bố điểm chuẩn, thông báo của các trường THPT. - Trả hồ sơ và nộp danh sách trúng tuyển vào các trường THPT. - Tham dự coi và chấm thi khảo sát tuyển sinh vào lớp 6 trường THCS-THPT Trần Đại Nghĩa. - Dạy bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9.	- Toàn trường - Ban TS - HT, GV, HV - PHT, GVCN 9 - HV - PHT, GV

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Phân công nhiệm vụ đầu năm học cho các thành viên trong nhà trường.
- Các thành viên lập các kế hoạch hoạt động theo nhiệm vụ được.
- Ban chỉ đạo quán triệt chủ trương và đề ra một số mục tiêu cơ bản cho công tác tổ chức các hoạt động. Thực hiện công khai các kế hoạch chỉ đạo năm học 2024 – 2025. Phân công nhiệm vụ các Phó hiệu trưởng, các tổ trưởng triển khai, phổ biến kế hoạch đến toàn thể cán bộ – giáo viên – nhân viên.

2. Công tác kiểm tra

- Công tác kiểm tra thực hiện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2024 – 2025. Phân công PHT, tổ nhóm kiểm tra giám sát theo lịch phân công.
- Công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động Ngoại khóa – Hướng nghiệp – NGLL: Giao PHT, tổ nhóm kiểm tra giám sát theo lịch phân công.
- Sau mỗi học kì, Tổ trưởng, Phó hiệu trưởng tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

- Phó hiệu trưởng kết hợp cùng với tổ trưởng kiểm tra việc thực hiện đổi mới về phương pháp dạy học, hình thức dạy học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch đã đề ra. Cuối mỗi học kì, phó hiệu trưởng báo cáo kết quả thực hiện về Hiệu trưởng. Cụ thể: Học kì 1 vào ngày 06/01/2025; Học kì 2 vào ngày 20/5/2025.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THCS Văn Thân năm học 2024-2025. Kính trình Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Q.6;
- BGH trường;
- Các TTCM;
- Lưu: VT.



Trần Xuân Tâm